| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT**<br>TỈNH LÂM ĐỒNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **318**/2017/QĐST- HNGĐ | *Đ, ngày 22 tháng 9 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 450/2017/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2017 giữa: Chị Trần Thị T, sinh năm: 1997, địa chỉ: Thôn A, Xã B, huyện L, tỉnh Lâm Đồng và anh Trần Minh L, sinh năm: 1995, địa chỉ: Đường Đ, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Chị Trần Thị T và anh Trần Minh L.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

*Về con chung*: anh Trần Minh L trực tiếp nuôi con chung tên Trần Minh Hoàng B, sinh ngày 16/3/2015 cho đến khi con trưởng thành, anh L không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung

Quyền thăm nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

*Về án phí*: Chị Trần Thị T thoả thuận chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (được trừ vào số tiền 300.000đ chị T đã tạm nộp theo biên lai thu

số AA/2016/0001606 ngày 23 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ). Hoàn trả cho chị T 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Quyết định này được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lâm Đồng
- Viện kiểm sát nhân dân tp. Đ;
- UBND thị trấn N,huyện T, Lâm Đồng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

Đã ký tên và đóng dấu

**Trần Văn Điền**